

Số: /BC-HĐND

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023 (số liệu chính thức); Báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trong 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2024; dự thảo Nghị quyết về nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2024

Căn cứ các nghị quyết của HĐND tỉnh¹; qua các báo cáo, tờ trình của UBND tỉnh; kết quả hoạt động giám sát, khảo sát của Thường trực và các Ban HĐND tỉnh và kết quả thẩm tra của các Ban HĐND, Ban Pháp chế xin thay mặt các Ban của HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh nội dung thẩm tra như sau:

I. Về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023 (số liệu chính thức)²

Các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023 cơ bản không thay đổi so với số liệu đã nêu tại Báo cáo số 248/BC-UBND ngày 21/11/2023 của UBND tỉnh³. Qua thẩm tra, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất các chỉ tiêu đã nêu tại Báo cáo số 98/BC-UBND ngày 28/5/2024 của UBND tỉnh.

II. Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trong 6 tháng đầu năm 2024

Các Ban của HĐND tỉnh cơ bản nhất trí về những kết quả đạt được đã nêu tại các báo cáo của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh khóa XIII tại kỳ họp thứ 25.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, tỉnh ta triển khai những nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Tuy nhiên, với quyết tâm của toàn hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn tỉnh phấn đấu thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nên tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đã đạt một số kết quả tích cực: tổng sản phẩm GRDP tăng 3,71%; giá trị sản xuất nông, lâm và thủy sản tăng 4,6%, thu ngân sách đạt khá, tăng 21,1% so với cùng kỳ năm trước. Công tác phòng chống dịch và khám chữa bệnh cho Nhân dân được thực hiện tốt; các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao quần chúng được đẩy mạnh và nâng cao chất lượng; các hoạt động kích cầu du lịch từng bước tạo điểm nhấn, thu hút đông đảo khách du lịch trong và ngoài tỉnh đến tham quan; công tác lao động, việc làm, chính sách an sinh, xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; ...Quốc phòng, an ninh được tăng cường; trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

¹ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2024, Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 về quyết định kế hoạch đầu tư công năm 2024.

² Báo cáo số 98/BC-UBND ngày 28/5/2024 của UBND tỉnh.

³ Về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023; nhiệm vụ và giải pháp năm 2024.

Các Ban của HĐND tỉnh đánh giá cao công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2024, nhất là trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội chịu nhiều tác động từ các yếu tố trong và ngoài nước. Kết quả này là nền tảng quan trọng để thực hiện và phân đấu hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và giai đoạn 5 năm 2021 - 2025.

Bên cạnh kết quả đạt được, các Ban của HĐND tỉnh nhận thấy vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần được phân tích nguyên nhân để có giải pháp tập trung nhằm thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trong năm 2024, cụ thể:

1. Về lĩnh vực kinh tế - ngân sách

a) Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) đạt 28.300,6 tỷ đồng (bằng 46,5% kế hoạch), tăng 3,71% so với cùng kỳ năm 2023, nhưng để giữ được tốc độ tăng trưởng cho 6 tháng cuối năm là thách thức, cần phải nỗ lực lớn. Khu vực công nghiệp - xây dựng và dịch vụ chưa đạt 50% kế hoạch; trong đó, tăng trưởng của khu vực dịch vụ (4,1%) có xu hướng giảm so với năm 2023 (5,78%).

b) Giá trị sản xuất công nghiệp chỉ đạt 38,53% kế hoạch; một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu giảm⁴; chưa có nhiều sản phẩm công nghiệp có quy mô lớn ngoài sản phẩm lọc hóa dầu, thép, bia. Chỉ số sản xuất công nghiệp ngành chế biến, chế tạo, sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước giảm mạnh so với cùng kỳ.

c) Về lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản:

- Giá trị sản xuất nông, lâm và thủy sản tăng 4,6% so với cùng kỳ nhưng lĩnh vực chăn nuôi gặp không ít khó khăn⁵; nuôi trâu không mang lại quả kinh tế cao như trước, dịch bệnh ở lợn và bò vẫn còn và có nguy cơ gia tăng trong thời gian tới, làm người dân ngại đầu tư, mở rộng quy mô chăn nuôi.

- Sản lượng thủy sản tăng 1,26%, chủ yếu tăng sản lượng khai thác (1,83%), sản lượng thủy sản nuôi trồng giảm 12,88% và chiếm tỷ trọng thấp trong tổng sản lượng thủy sản (định hướng phát triển ngành thủy sản: giảm lượng khai thác thủy sản, tăng sản lượng nuôi trồng). Luồng, lạch vào các cảng cá bị bồi lấp nghiêm trọng khó khăn cho tàu thuyền ra vào cảng nhưng chưa có giải pháp xử lý.

- Quy mô sản xuất một số sản phẩm OCOP còn manh mún, nhỏ lẻ, chưa hình thành nhiều chuỗi liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, tính cạnh tranh của sản phẩm chưa cao. Diện tích rừng trồng mới tăng nhưng chủ yếu là rừng keo nguyên liệu giấy; trồng rừng gỗ lớn cũng như trồng cây dược liệu dưới tán rừng là hướng đi bền vững cho người dân nhất là khu vực miền núi nhưng chưa phát triển mạnh.

d) Về thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh:

- Tổng thu ngân sách nhà nước ước đạt 15.279 tỷ đồng, bằng 59,8% dự toán; nhưng chi cân đối ngân sách địa phương đạt khá thấp (bằng 34,4% dự toán HĐND tỉnh), trong đó, chi đầu tư phát triển nguồn vốn cân đối ngân sách địa

⁴ Sản phẩm lọc dầu giảm 20,6%; bánh kẹo các loại giảm 1,4%; dăm gỗ nguyên liệu giấy giảm 8,2%; điện sản xuất giảm 26%; gạch nung các loại giảm 10%.

⁵ Số lượng đàn trâu, đàn bò, đàn lợn đều giảm

phương chỉ bằng 24,9%, chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương chỉ bằng 26% dự toán HĐND tỉnh giao, làm giảm lượng vốn đầu tư đẩy ra nền kinh tế để hỗ trợ cho tăng trưởng, phát triển của tỉnh.

- Thu tiền sử dụng đất đạt rất thấp và khả năng không đạt dự toán HĐND tỉnh giao ảnh hưởng lớn đến công tác điều hành và giải ngân của tỉnh.

đ) Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp, bằng 22,1% kế hoạch vốn được giao⁶, thấp hơn so với cùng kỳ năm 2023⁷, ngoài nguyên nhân do nguồn thu tiền sử dụng đất chưa đạt bảo⁸, thì số vốn chưa phân khai chi tiết cũng còn tương đối⁹, tiến độ thực hiện của nhiều dự án còn chậm, vướng mắc.

e) Thị trường bất động sản trầm lắng, một bộ phận người lao động khó khăn trong việc tiếp cận phân khúc sản phẩm giá thành cao, trong khi đó việc triển khai thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” chưa kịp thời¹⁰, chưa thực sự quyết liệt¹¹.

g) Về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; khuyến khích đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp:

- Trong 6 tháng năm 2024 chỉ thu hút được 02 dự án FDI, khá thấp so với các tỉnh lân cận¹²; cấp chủ trương đầu tư cho 05 dự án trong nước, tăng so với cùng kỳ nhưng vốn đăng ký cấp mới có xu hướng giảm. Số dự án đầu tư trong nước, đầu tư trực tiếp nước ngoài đi vào hoạt động còn thấp¹³.

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng phần nào đến đời sống, việc làm và thu nhập của người lao động; thành lập mới 385 doanh nghiệp, tăng 9,4% nhưng tổng vốn đăng ký giảm 37,7% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động cao¹⁴ hơn so với số doanh

⁶ Tương ứng 1.525 tỷ đồng.

⁷ Giải ngân vốn đầu tư công 6 tháng đầu năm 2023 đạt 36,8% so với kế hoạch Trung ương giao và đạt 35,9% so với kế hoạch Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

⁸ Kế hoạch vốn nguồn thu tiền sử dụng đất 2.496 tỷ đồng, nhưng dự kiến 6 tháng đầu năm nguồn thu tiền sử dụng đất 238,9 tỷ đồng.

⁹ Báo cáo số 124/BC-UBND ngày 21/6/2024 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm: Kế hoạch vốn đến 31/5/2024 chưa phân khai chi tiết 677.879 triệu đồng.

¹⁰ Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tại Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03/4/2023, theo đó, chỉ tiêu nhà ở xã hội giao cho tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2023-2025 là 1.500 căn, giai đoạn 2026-2030 là 4.800 căn; đến ngày 11/6/2024, UBND tỉnh mới ban hành Kế hoạch số 126/KH-UBND triển khai thực hiện đề án năm 2024, theo đó, xác định chỉ tiêu năm 2024 là 500 căn/1.500 căn theo chỉ tiêu của giai đoạn 2023-2025 được Thủ tướng Chính phủ giao.

¹¹ Nhất là những nhiệm vụ, giải pháp trong Đề án thuộc trách nhiệm thực hiện của UBND tỉnh: Lập, phê duyệt kế hoạch triển khai cụ thể cho việc đầu tư các dự án nhà ở xã hội theo từng năm và theo từng giai đoạn từ nay đến năm 2030; có giải pháp đẩy nhanh việc đầu tư xây dựng các dự án đang triển khai thực hiện các dự án đã có chủ trương đầu tư; đưa các chỉ tiêu phát triển nhà ở, đặc biệt là chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm. Đôn đốc chủ đầu tư các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị triển khai đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên quỹ đất 20% của các dự án này theo tiến độ được phê duyệt; trường hợp Chủ đầu tư không thực hiện thì thu hồi quỹ đất 20% để lựa chọn, giao cho các Chủ đầu tư khác.....

¹² Quảng Nam thu hút 6 dự án FDI, Đà Nẵng thu hút 36 dự án FDI, Thừa Thiên Huế thu hút 8 dự án FDI

¹³ Số dự án đầu tư trong nước đi vào hoạt động đạt tỷ lệ 65%, trong 6 tháng không có dự án mới đi vào hoạt động; số dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đi vào hoạt động đạt tỷ lệ 68%, trong 6 tháng, có 01 dự án đầu tư nước ngoài đi vào hoạt động.

¹⁴ 70 doanh nghiệp giải thể, 445 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động.

nghiệp thành lập mới và có xu hướng tăng qua các năm¹⁵; bình quân một tháng có 86 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.

- Công tác rà soát, xử lý các dự án chậm tiến độ tuy được quan tâm, nhưng vẫn còn một số dự án chậm tiến độ, chậm đưa đất vào sử dụng chưa được xử lý triệt để, nhằm phát huy hiệu quả sử dụng đất.

- Tỉnh đã chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện đồng hành, hỗ trợ, tháo gỡ, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp nhưng báo cáo chưa đánh giá cụ thể kết quả, nhất là kiến nghị, vướng mắc về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất.

h) Về quản lý tài nguyên và môi trường:

- Qua tiếp xúc cử tri, vẫn còn nhiều kiến nghị, phản ánh của cử tri liên quan đến việc chậm, chưa được giải quyết một số thủ tục đất đai; tạm dừng việc chuyển mục sử dụng đất sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân nhiều năm, ảnh hưởng đến nhu cầu đất ở thực sự của người dân. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư còn nhiều vướng mắc, chậm tháo gỡ ảnh hưởng đến tiến độ, hiệu quả của các dự án đầu tư.

- Chỉ số bảo vệ môi trường xếp thứ hạng thấp (41/63 tỉnh, thành) và thấp so với các tỉnh lân cận¹⁶. Một số khu chức năng trong khu kinh tế, hầu hết các cụm công nghiệp chưa được đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung theo thời hạn của Luật Bảo vệ môi trường, ảnh hưởng đến thu hút đầu tư; tình trạng xả thải chưa đạt chuẩn ra môi trường còn xảy ra ở một số cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Một số mỏ khai thác khoáng sản trúng đấu giá nhưng chậm đưa vào khai thác; còn tình trạng một số doanh nghiệp chưa nghiêm túc chấp hành quy định trong hoạt động khai thác khoáng sản; công tác phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản ở một số địa phương còn hạn chế, chậm khắc phục.

2. Việc triển khai thực hiện các Chương trình MTQG gặp không ít khó khăn; xây dựng nông thôn mới tập trung trên địa bàn các huyện miền núi có xuất phát điểm thấp, đòi hỏi suất đầu tư cao, khó huy động đóng góp từ người dân; một số nội dung, tiêu dự án, dự án thuộc Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi chưa triển khai thực hiện¹⁷; tỷ lệ giải ngân thấp, trong đó: chương trình giảm nghèo bền vững nhất là Dự án 4 (Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững) chỉ đạt 9,87%¹⁸, chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đạt 9,47 %¹⁹, giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024 thực hiện các Chương trình MTQG đạt khá thấp (bằng 2% kế hoạch vốn).

¹⁵ Số liệu doanh nghiệp ngừng hoạt động qua các năm: Năm 2021 là 390 doanh nghiệp; năm 2022 là 495 doanh nghiệp, năm 2023 là 528 doanh nghiệp và 6 tháng đầu năm 2024 là 445 doanh nghiệp.

¹⁶ Đà Nẵng xếp thứ nhất, Quảng Nam xếp thứ hạng 26/63 tỉnh, thành.

¹⁷ Như: hỗ trợ đất ở, đất sản xuất; trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng; chưa hoàn thành hồ sơ, thủ tục để thực hiện dự án: Đầu tư bảo tồn Làng văn hóa truyền thống dân tộc Kor; Đầu tư, phát triển vùng trồng dược liệu quý (dự án quê tại huyện Trà Bồng).

¹⁸ Báo cáo số 189/BC-SLĐTBXH ngày 28/6/2024 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội về tình hình thực hiện và kết quả giải ngân vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 đến tháng 6 năm 2024: vốn đầu tư giải ngân 21,0%, vốn sự nghiệp giải ngân 2,78%.

¹⁹ trong đó: vốn đầu tư phát triển là 20,8%; vốn sự nghiệp là 0,06%.

3. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Biên chế sự nghiệp giáo dục còn thiếu so với định mức theo quy định và Chương trình giáo dục phổ thông mới; việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông theo Thông tư mới ban hành vẫn còn lúng túng.

c) Công tác giảm nghèo tuy đạt, vượt kế hoạch đề ra nhưng tỷ lệ nghèo đa chiều còn cao so với các tỉnh, thành phố thuộc khu vực Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung.

d) Các vụ ngộ độc thực phẩm liên tiếp xảy ra làm nhiều người phải nhập viện điều trị²⁰, trong đó có cả tử vong. Tỷ lệ giường bệnh tư nhân/tổng số giường bệnh còn thấp (bằng 4%)²¹, công suất sử dụng giường bệnh ở tuyến tỉnh, tuyến huyện chưa đạt 100%, trong khi đó công suất sử dụng giường bệnh ở khu vực tư nhân vượt khá cao²². Thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa bệnh viện tư nhân chưa hiệu quả.

đ) Việc khai thác, sử dụng một số thiết chế văn hóa, thể thao khai thác chưa thực sự phát huy hiệu quả. Hạ tầng du lịch vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, thể mạnh; sản phẩm du lịch chưa tạo được thương hiệu riêng, sức cạnh tranh thấp.

e) Dự án Xây dựng hệ thống đài truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông²³ triển khai còn chậm, khó đạt được mục tiêu đến năm 2025, 100% đài truyền thanh cấp xã có dây/không dây FM chuyển đổi sang truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông²⁴.

4. Về lĩnh vực dân tộc - miền núi

a) Việc bố trí kinh phí để hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 - 2020 còn quá chậm; chỉ mới cấp 1.269,3 triệu đồng/19.542 triệu đồng kinh phí đã phân bổ thực hiện chính sách. Đến nay, hầu hết các địa phương vẫn chưa chi hỗ trợ cho các đối tượng thụ hưởng theo quy định.

b) Một số hạng mục cơ sở vật chất của đa số các trường phổ thông dân tộc nội trú được đầu tư xây dựng lâu năm đến nay đã xuống cấp, hư hỏng; một số trang thiết bị dạy học còn thiếu hoặc sử dụng quá lâu nên thường xuyên hư hỏng chưa đáp ứng được việc dạy học; hệ thống phòng cháy chữa cháy ở ký túc xá của trường chưa được đầu tư theo quy định.

5. Về lĩnh vực nội chính, tổ chức nhà nước và công tác tư pháp

²⁰ Đã xảy ra 06 vụ ngộ độc thực phẩm, với 80 ca mắc, 01 ca tử vong.

²¹ Theo Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, mục tiêu đến năm 2030 tỉ lệ giường bệnh tư nhân đạt 15% tổng số giường bệnh.

²² Công suất sử dụng giường bệnh ở khu vực y tế tư nhân (155,2%) khá cao so với tuyến tỉnh (94,6%), tuyến huyện (66,8%).

²³ Nghị quyết số 70/NQ-HĐND tỉnh ngày 08/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng hệ thống đài truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

²⁴ Quyết định số 1381/QĐ-BTTTT ngày 07/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025. Quyết định số 846/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND tỉnh về phát triển thông tin cơ sở giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

a) Công tác cụ thể hóa, ban hành văn bản được giao theo văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên trong một số trường hợp còn chậm, chưa kịp thời, bị động ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng cũng như việc tổ chức triển khai thực hiện.

b) Cải cách thủ tục hành chính, nhất là thủ tục về đất đai chưa thực sự hiệu quả. Việc kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư trong việc giải quyết thủ tục hành chính còn vướng mắc.

c) Việc theo dõi sau tiếp công dân, xử lý đơn ở một số địa phương còn chưa kịp thời; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn chậm ở cả 03 cấp. Một số kết luận thanh tra vẫn còn tồn đọng kéo dài, chưa được tổ chức thực hiện đầy đủ.

d) Tình hình an ninh, trật tự còn diễn biến phức tạp, nhất là các loại tội phạm lừa đảo qua không gian mạng, “tín dụng đen”, ma túy, giết người,... vẫn còn phát sinh với các thủ đoạn ngày càng tinh vi; tai nạn giao thông tăng về số vụ, số người chết, số người bị thương; số vụ cháy tăng so với cùng kỳ năm trước.

đ) Một số vụ việc thi hành án dân sự phức tạp, khó thi hành vẫn còn tồn đọng, kéo dài; một số trường hợp chậm xác minh điều kiện thi hành án, chậm tổ chức cưỡng chế để thi hành dứt điểm vụ việc.

6. Ngoài ra, qua rà soát các Ban HĐND tỉnh nhận thấy nội dung tại Báo cáo số 141/BC-UBND còn mang tính liệt kê công việc, chưa tập trung đánh giá; chưa đánh giá những tồn tại, hạn chế thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, lao động, thương binh và xã hội... Đồng thời, một số nhiệm vụ cụ thể nhấn mạnh tại Nghị quyết số 85/NQ-HĐND²⁵ nhưng chưa được nhận định, đánh giá tại Báo cáo số 141/BC-UBND. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan lưu ý báo cáo, đánh giá cho đầy đủ các lĩnh vực, nhiệm vụ, góp phần tăng tính hiệu lực, hiệu quả của Nghị quyết.

III. Về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2024

Các Ban của HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2024; đồng thời, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp, cụ thể như sau:

1. Lĩnh vực kinh tế - ngân sách

a) Tập trung giải quyết các vướng mắc về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, khơi thông nguồn lực đất đai, thu hút đầu tư. Chủ động rà soát, thực hiện các quy định chuyển tiếp về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất (kể cả dự án thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư) khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực.

b) Đối với các chương trình mục tiêu quốc gia, bên cạnh vấn đề về lồng ghép, giải ngân vốn, cần tập trung chỉ đạo đảm bảo việc thực hiện các chương trình thực chất, hiệu quả, góp phần cải thiện hoạt động sản xuất, nâng cao đời

²⁵ Như: Hoàn thành xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án phát triển huyện đảo Lý Sơn thành trung tâm du lịch biển - đảo; thí điểm xây dựng mô hình đô thị thông minh tại thành phố Quảng Ngãi; hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư trong quá trình xây dựng các dự án có quy mô lớn, có tác động lan tỏa trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất...,

sống của người dân, từng bước thu hẹp khoảng cách giữa các vùng miền trên địa bàn tỉnh.

c) Tập trung xây dựng, hoàn thiện và quyết định kịp thời, hiệu quả các nội dung thuộc thẩm quyền của tỉnh được giao tại Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản có hiệu lực từ ngày 01/8/2024 để đảm bảo theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và góp phần tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của tỉnh.

d) Đẩy nhanh hoàn chỉnh, trình thẩm định phê duyệt các đồ án quy hoạch phân khu, chi tiết dọc tuyến đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh làm cơ sở thu hút các dự án đầu tư.

đ) Có giải pháp nạo vét, khơi thông luồng, lạch ra vào các cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá, cải thiện chỉ số bảo vệ môi trường của tỉnh; chuẩn bị điều kiện để từng bước triển khai phân loại chất thải rắn sinh hoạt đồng bộ, thống nhất trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường bắt đầu từ ngày 01/01/2025.

e) Trong tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước, nhất là chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất, trường hợp dự kiến nguồn thu không đạt dự toán HĐND tỉnh giao nhưng không có nguồn tăng thu bù đắp thì đảm bảo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 52 Luật Ngân sách nhà nước²⁶ và khoản 7 Điều 7 Thông tư số 76/2026/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính²⁷.

g) Kịp thời trình HĐND tỉnh ban hành tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất; quyết định danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai năm 2024.

h) Đề nghị rà soát, xây dựng, bổ sung chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh hàng năm theo Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2024 của Ban Chấp hành Trung ương²⁸.

2. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Rà soát, xây dựng kế hoạch tuyển dụng theo vị trí việc làm nhằm đảm bảo chất lượng và tỷ lệ giáo viên theo quy định để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

b) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, phấn đấu

²⁶ 3. Ủy ban nhân dân trình Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất trong các trường hợp sau:

a) Dự kiến số thu không đạt dự toán được Hội đồng nhân dân quyết định phải điều chỉnh giảm một số khoản chi;

²⁷ Thông tư số 76/2026/TT-BTC Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024: 7. Đối với số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước của các doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, trong điều hành các địa phương căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

²⁸ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới.

thi đua thực hiện thắng lợi chỉ tiêu giảm tỷ lệ nghèo đa chiều trên địa bàn tỉnh đến năm 2025²⁹. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về an toàn vệ sinh lao động, thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật an toàn vệ sinh lao động.

c) Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm, quản lý cấp phép và kiểm tra, giám sát thực hiện quy định về an toàn thực phẩm.

d) Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở. Tăng cường đầu tư, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể. Bố trí kinh phí đầu tư, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa đã xuống cấp nhưng chưa được đầu tư sửa chữa, nâng cấp.

đ) Tập trung công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ về đầu tư, nâng cấp, chuyển đổi các đài truyền thanh xã sang đài ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông; ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện Dự án Xây dựng hệ thống đài truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đảm bảo theo tiến độ được duyệt.

3. Về lĩnh vực dân tộc - miền núi

a) Tăng cường công tác chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia; đồng thời, hoàn thành việc giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2024 của các chương trình.

b) Trình HĐND tỉnh ban hành chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương³⁰.

c) Tập trung chỉ đạo triển khai các dự án, tiểu dự án tác động trực tiếp đến đời sống, tạo sinh kế, tăng thu nhập của đồng bào dân tộc thiểu số, như: hỗ trợ phát triển sản xuất, phát triển lâm nghiệp bền vững, hỗ trợ đất sản xuất, hỗ trợ nhà ở, đất ở, giáo dục, đào tạo nghề, văn hóa, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em,...

d) Bố trí đủ kinh phí cho UBND các huyện miền núi để thực hiện việc chi trả tiền hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 - 2020, đảm bảo đúng đối tượng và theo các quy định hiện hành.

đ) Tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy, học, nuôi dưỡng cho các trường phổ thông dân tộc nội trú, nhất là hệ thống phòng cháy chữa cháy, để đảm bảo an toàn cháy nổ theo quy định.

4. Về lĩnh vực nội chính, tổ chức nhà nước và công tác tư pháp

a) Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác cải cách hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

²⁹ Theo Kế hoạch số 287-KH/TU ngày 28/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Phát động thi đua cao điểm trong toàn Đảng bộ tỉnh lập thành tích chào mừng 50 năm giải phóng tỉnh Quảng Ngãi; đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng nhiệm kỳ 2025 - 2030; bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

³⁰ Theo quy định tại khoản 6 Điều 16 Luật Đất đai năm 2024.

b) Tập trung giải quyết các Kết luận thanh tra còn tồn đọng, kéo dài; đẩy nhanh công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

c) Nâng cao chất lượng trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật ngay từ khâu khởi tố; không để xảy ra trường hợp án quá hạn luật định, hạn chế án bị hủy, sửa do có lỗi chủ quan của Tòa án, Viện kiểm sát; cơ quan thi hành án dân sự tập trung có biện pháp xử lý triệt để đối với các vụ việc tồn đọng, kéo dài, khó thi hành.

c) Tiếp tục nghiên cứu, triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tội phạm, nhất là các loại tội phạm lừa đảo qua không gian mạng, “tín dụng đen”, ma túy, giết người,...; đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án, tăng cường tổ chức các phiên tòa xét xử lưu động để tuyên truyền, thông tin về các hành vi, thủ đoạn, hậu quả tội phạm, qua đó nhằm răn đe, giáo dục đến các đối tượng, đặc biệt là đối tượng thanh, thiếu niên.

d) Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy, đặc biệt là trong mùa nắng nóng, khô hạn. Triển khai thực hiện các giải pháp nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, ùn tắc giao thông; kiểm chế giảm tai nạn giao thông;...

IV. Về dự thảo Nghị quyết về nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2024

Các Ban cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết, đồng thời có một số ý kiến như sau:

1. Rà soát đưa vào dự thảo Nghị quyết những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, không chung chung, có khả năng thực hiện trong 6 tháng cuối năm; chỉ đưa các văn bản chỉ đạo của cơ quan Trung ương vào dự thảo Nghị quyết để phù hợp với thẩm quyền của HĐND tỉnh.

2. Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp mà các Ban của HĐND tỉnh nhấn mạnh tại Mục II Báo cáo này, rà soát, bổ sung những nhiệm vụ quan trọng, cần thiết nhưng chưa được quy định trong dự thảo Nghị quyết; hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết để trình HĐND tỉnh thông qua, làm cơ sở triển khai thực hiện.

Các Ban của HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VP: C-PVP, các Phòng;
- Lưu VT.

TM. CÁC BAN HĐND TỈNH
TRƯỞNG BAN PHÁP CHẾ

Nguyễn Mạnh Thắng